TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:17/2018/HSST
Ngày: 29-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN – TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ánh Dương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Giữ
Ông Nguyễn Văn Tùng

-Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Hưng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Phú - Kiểm sát viên

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2018/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L *(Tên gọi khác: B),* sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ 12, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: kinh; con ông Nguyễn Trung C (chết) và bà Lê Thị B; có vợ Nguyễn Thị S và 01 con; tiền án: không, tiền sự: 01 lần, ngày 11/01/2018 bị Công an xã Tân Quới ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, có mặt tại phiên tòa.

-Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1/ Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 (vắng mặt)
Địa chỉ: Tổ 15, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long
2/ Ông Bùi Văn K, sinh năm 1959 (xin vắng)
Địa chỉ: Tổ 11, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long
3/Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1973 (có mặt)
Địa chỉ: Tổ 17, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 11/3/2018 Nguyễn Văn L (tên gọi khác B) điều khiển xe mô tô biển số 64B1-889.13 và mang theo số tiền 41.000 đồng từ nhà thuộc tổ 12, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long đi đến quán nước của Nguyễn Thị Như D sinh năm 1987 thuộc tổ 10, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long để uống nước. Khi vào quán thì L thấy có nhiều người đang tập trung đánh bài tây 52 lá, hình thức chơi là đánh bài binh sáu lá ăn thua bằng tiền gồm có: Nguyễn Văn V sinh năm 1973 ngụ tổ 17, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long đang làm

cái còn Nguyễn Văn H sinh năm 1985 ngụ tổ 15, ấp T, xã Q, huyện B và hai người thanh niên (L không biết tên và địa chỉ cụ thể) thì đặt tụ; Bùi Văn K sinh năm 1959 ngụ tổ 11, ấp T, xã Q, huyện B thì ké tụ của ông H. Lâm Văn S sinh năm 1988 ngụ tổ 13, ấp T, xã Q, huyện B thì ngồi xem đánh bạc. Mỗi tụ đặt tiền từ 10.000 đồng đến 40.000 đồng. V nhìn thấy L nên V rủ vào tham gia chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền thì L đồng ý. L sử dụng số tiền 41.000 đồng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền. Đánh bạc đến khoảng 21 giờ 40 phút cùng ngày, thì lực lượng Công an huyện B kết hợp Công an xã Q bắt quả tang và thu giữ:

-01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

-Tiền Việt Nam 900.000 đồng (chín trăm ngàn đồng)

Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B còn tạm giữ:

-Tạm giữ của Bùi Văn K tiền Việt Nam 2.150.000 đồng (Hai triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng, 03 phơi số đề được đánh số thứ tự 1, 2, 3 có chữ ký của Bùi Văn K, 01 tờ giấy kết quả xổ số kiến thiết đài miền nam ngày 11/3/2018

-01 xe mô tô biển số 64K1-133.83 và số tiền 105.000 đồng của Nguyễn Văn V

-01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô biển số 65FA-6838 và số tiền 305.000 đồng của Lâm Văn S

-Số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Văn H

-01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 64B1-889.13 và số tiền 21.000 đồng của Nguyễn Văn L.

Qua điều tra Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Bùi Văn K đã thừa nhận toàn bộ hành vi tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền.

Số tiền tham gia đánh bạc, ngoài số tiền thu tại chiếu bạc là 900.000 đồng thì Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Bùi Văn K còn sử dụng số tiền tham gia đánh bạc là 181.000 đồng (trong đó Lợi là 21.000 đồng, V 100.000 đồng, H 50.000 đồng, K 10.000 đồng, tiền đánh bạc cất giữ trong người).

Nguyễn Văn L có 01 tiền sự là vào ngày 10/01/2018 bị công an xã Q, huyện B bắt quả tang về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 11/01/2018 Công an xã Q ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng. Đến ngày 10/3/2018 L tiếp tục vi phạm.

Xét thấy hành vi trên của Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại Điều 321 BLHS. Nên ngày 31/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Lợi.

Đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Bùi Văn K có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên ngày 06/4/2018 Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền là 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép và tịch thu số tiền tham gia đánh bạc của V là 100.000 đồng, Hết là 50.000 đồng, K là 10.000 đồng cất giữ trong người. Cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 105.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 64K1-133.83, Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng. Riêng Bùi Văn K, qua điều tra xác định 03 phơi số đề mà công an thu giữ của K có liên quan đến hành vi bán số đề nên Cơ

quan điều tra tiếp tục tạm giữ những tài sản của K để điều tra xử lý hành vi bán số đề của K.

Đối với Lâm Văn S, lúc công an bắt quả tang, S chỉ xem chứ không tham gia đánh bạc nên không xử lý đối với S. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã trả lại cho S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô biển số 65FA-6838 và số tiền 305.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị Như D, có cho Nguyễn Văn V mượn bộ bài tây 52 lá để đánh bài ăn chơi. Khi phát hiện, V đánh bạc ăn thua bằng tiền, thì D có ngăn cản không cho chơi bánh bạc nhưng V vẫn tiếp tục đánh bạc thì Công an bắt quả tang nên không đề cặp xử lý đối với D. D cũng không yêu cầu nhận lại bộ bài tây 52 lá mà Công an thu giữ.

Đối với 2 người thanh niên có tham gia đánh bạc nhưng V, L, H, K không biết tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 29/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "*Đánh bạc*" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình đúng như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia xét xử đã trình bày luận tội:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại khoản 1 Điều 321; Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo về tội "*Đánh bạc*", đề nghị xử phạt bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Biện pháp tư pháp: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, số tiền tham gia đánh bạc ngày 11/3/2018 là 921.0000 đồng (gồm: 900.000đ thu tại chiếu bạc và 21.000đ bị cáo Lợi cất giữ).

Đối với số tiền tham gia đánh bạc 160.000 đồng mà K, V, H cất giữ trong người, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã ra quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo Quyết định xử phạt hành chính gồm V: 100.000 đồng, H: 50.000 đồng, K: 10.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tây 52 lá

Đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 64B1-133.83, đây là phương tiện dùng để liên lạc và dùng để đi lại hàng ngày không liên quan đến đánh bạc.

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện B trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 105.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 64K1-133.83, Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng, Lâm Văn S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô biển số 65FA-6838 và số tiền 305.000 đồng

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục tạm giữ những tài sản Bùi Văn K để điều tra xử lý hành vi bán số đề.

Về án phí: áp dụng Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo xin cho hưởng án treo, bị cáo hứa không dám tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Văn L tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời trình bày của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 11/3/2018 tại tổ 10, ấp T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Long, Nguyễn Văn L đã có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Tuy số tiền tham gia đánh bạc là không lớn dưới 5.000.000 đồng, nhưng do bị cáo có 01 tiền sự là vào ngày 11/01/2018 bị Công an xã Q ra quyết định xử phạt hành chính số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo với tội danh và Điều luật như trong Bản cáo trạng số: 16/CT-VKSBT, ngày 29 tháng 5 năm 2018 cũng như lời luận tội của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sơ thẩm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo.

Tính chất vụ án là ít nghiệm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc trái phép sẽ bị pháp luật nghiêm trị, nhưng vì động cơ vụ lợi bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy cần phải xử phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo.

[3]Đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Bùi Văn K có tham gia đánh bạc, nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát Điều tra không xử lý hình sự và ra quyết định xử phạt hành chính đối với V, H, K là có căn cứ.

Đối với 2 người thanh niên có tham gia đánh bạc nhưng V, L, H, K không biết tên và địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với Lâm Văn S, lúc công an bắt quả tang, S chỉ xem chứ không tham gia đánh bạc nên không xử lý đối với S là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Thị Như D có cho Nguyễn Văn V mượn bộ bài tây 52 lá để đánh bài ăn chơi. Khi phát hiện, Vđánh bạc ăn thua bằng tiền, thì D có ngăn cản và việc đánh bài ăn thua bằng tiền tại quán Như D không có lấy tiền sâu hay thu lợi gì khác. Do đó, cơ quan CSĐT không đề cặp xử lý đối với D là có căn cứ.

[4] Xử lý vật chứng:

Bộ bài tây 52 lá cần tịch thu tiêu hủy

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền tham gia đánh bạc là 921.000 đồng (gồm: 900.000 đồng thu tại chiếu bạc và 21.000 đồng bị cáo L cất giữ)

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 64B1-889.13 của Nguyễn Văn L không liên quan đến việc đánh bạc nên cần trả lại cho bị cáo.

Ghi nhận cơ quan điều tra Công an huyện Bình Tân đã trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 105.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 64K1-133.83, Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng, Lâm Văn S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô biển số 65FA-6838 và số tiền 305.000 đồng.

Ghi nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục tạm giữ đối với 03 phơi số đề, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số tiền 2.150.000 đồng của Bùi Văn K để điều tra làm rõ về hành vi bán số đề của K để xử lý sau.

Ghi nhận Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo Quyết định xử phạt hành chính: V 100.000 đồng, H 50.000 đồng, K 10.000 đồng.

[5] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các chứng cứ được đưa ra thẩm tra tại phiên tòa, đã đánh giá đúng hành vi, tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo. Về đề nghị mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát đã xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo là phù hợp, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L (B) phạm tội "*Đánh bạc"*.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L (B) 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3.Về các vấn đề khác:

3.1 Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Văn H, Bùi Văn K.

3.2 Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy bộ bài tây 52 lá

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 921.000 đồng (gồm: 900.000 đồng thu tại chiếu bạc và 21.000 đồng bị cáo L cất giữ).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 64B1-889.13

(Các tang vật nêu trên do công an huyện B đang tạm giữ)

Ghi nhận cơ quan điều tra Công an huyện B đã trả lại cho Nguyễn Văn V số tiền 105.000 đồng và 01 xe mô tô biển số 64K1-133.83, Nguyễn Văn H số tiền 300.000 đồng, Lâm Văn S 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, 01 xe mô tô biển số 65FA-6838 và số tiền 305.000 đồng.

Ghi nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện B tiếp tục tạm giữ đối với 03 phơi số đề, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số tiền 2.150.000 đồng của Bùi Văn K để điều tra làm rõ về hành vi bán số đề của Khanh để xử lý sau.

Ghi nhận Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước theo Quyết định xử phạt hành chính: Vũ 100.000 đồng, Hết 50.000 đồng, Khanh 10.000 đồng.

3.2. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án tỉnh;
- Công an huyện Bình Tân;
- Viên kiểm sát;
- Thi hành án;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Ánh Dương